

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 30/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Dũng; Bà Nguyễn Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hải Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/TLST- HS, ngày 04/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 10/7/2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/2024/TB – TA ngày 17/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngụy Thái Nhặt A**; Sinh ngày 11/11/2003 tại huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngụy Thái H (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hồng P; Sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 07/07/2022 bị TAND tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 14/HSPT. Ngày 24/8/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

- Ngày 16/12/2022 bị TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 73/HSST. Ngày 08/3/2024 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/4/2018, bị TAND thành phố Vinh, Nghệ An ra Quyết định số 67/QĐ-TA áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời gian 18 tháng, chấp hành tại Trường giáo dưỡng số 2 (tỉnh Ninh Bình). Ngày 07/9/2019 chấp hành xong trở về địa phương (được coi là không có tiền sự).

- Ngày 10/3/2020 bị TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/HSST.

- Ngày 16/03/2020 bị TAND huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 08/HSST.

- Ngày 28/05/2020 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 07/HSST ngày 10/03/2020 của TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và Bản án số 08/HSST ngày 16/03/2020 của TAND huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh là 22 tháng tù. Chấp hành án tại Trại giam số 6 (huyện Thanh Chương, Nghệ An). Ngày 14/10/2021 trở về địa phương

(Đối với ba bản án này bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi nên không bị coi là có án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2024 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:*

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965, trú tại: Số 16A, ngõ 16 đường Trần P, TDP 4, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt);

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950, trú tại: Số 05, ngõ 16, đường 3/2, TDP 4, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975, trú tại: TDP 4, phường Bắc H, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt);

** Người làm chứng:*

- Anh Thái Văn H, sinh năm 2004, trú tại: Khối V, phường Đông V, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt);

** Người chứng kiến:*

- Ông Đoàn Đình Đ, sinh năm 1950, trú tại: TDP 10, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt);

- Chị Trần Phương A, sinh năm 2004, trú tại: TDP 4, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt);

Những người tham gia tố tụng khác hỗ trợ tổ chức phiên tòa:

- Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh:

+ Đồng chí Nguyễn Văn T- Tổ trưởng tổ dẫn giải.

+ Đồng chí Đinh Hữu H và đồng chí Trần Lê Văn P – Đội cảnh sát bảo vệ;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/4/2024, Ngụy Thái Nhật A đi xe khách từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đến thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, sau đó đi bộ trên các tuyến đường thị xã Hồng Lĩnh để lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 10/4/2024, A trèo tường đột nhập vào sân nhà bà Võ Thị M tìm kiếm tài sản nhưng không lấy trộm được gì. Sau đó, A trèo bờ tường sang nhà bà Nguyễn Thị T thấy cửa ngách không đóng nên đi vào phòng ngủ phía ngoài lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu tím đen, số

IMEI1:355634043789590, sốIMEI2: 3556343989596 trong máy lắp thẻ sim số thuê bao 038972548 để ở trên tủ nhựa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng để ở phòng ngủ phía trong, cất giấu vào túi quần rồi trở ra theo vị trí cũ. Ngụy Thái Nhật A tiếp tục đi bộ dọc đường, khoảng 01 giờ cùng ngày, A đi đến nhà bà Nguyễn Thị Thu H, thấy cửa phụ phía sau không khóa nên đi vào phòng ngủ tầng 1 lấy trộm một chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus, vỏ màu hồng, số IMEI: 358633094347461, trong máy lắp sim số thuê bao 0962951099. Tiếp đó, A trèo bờ tường vào sân nhà bà Nguyễn Thị N thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38P1-352.56, số khung: VT105Y106254, số máy: 5VT1106254 của bà N để ở sân, chìa khóa xe và khóa cổng cắm sẵn ở ổ khóa điện của xe. A lấy chìa khóa mở cổng, dắt xe ra rồi mở cốp xe, bỏ điện thoại Iphone 8 Plus, điện thoại Masstel vừa lấy trộm được và thẻ Căn cước công dân của mình vào cốp xe, còn điện thoại Iphone 6 vừa lấy trộm được thì vẫn bỏ ở túi quần, nổ máy điều khiển xe mô tô đi ra thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để tìm nơi tiêu thụ số tài sản vừa trộm cắp được.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, do trời mưa, quần áo đang mặc bị ướt nên Ngụy Thái Nhật A đi vào cửa hàng quần áo “Nevada”, tại số 72, đường T, khối T, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để tìm quần áo thay thì gặp anh Thái Văn H là chủ cửa hàng. Anh H thấy Nhật A có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu lại kiểm tra. Lo sợ bị anh Hùng phát hiện ra hành vi trộm cắp tài sản của mình, Nhật A đã để lại 01 đôi dép của mình và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Jupiter, biển kiểm soát 38P1-352.56 lấy trộm của bà Nguyễn Thị N rồi bỏ chạy thoát. Anh Thái Văn H kiểm tra xe mô tô nói trên thấy trong cốp xe có 01 điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus, 01 điện thoại Masstel, 01 Căn cước công dân mang tên Ngụy Thái Nhật A. Sau đó, anh H giao nộp các tài sản, đồ vật trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, khi đến làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04, ngày 19/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hồng Lĩnh, kết luận:

Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 10/4/2024, trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38P1-352.56, số khung: VT105Y106254, số máy: 5VT1106254, mua mới vào năm 2006, đã qua sử dụng là 6.000.000 đồng; trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus, vỏ màu hồng, số IMEI: 358633094347461, mua mới vào năm 2021, đã qua sử dụng là 3.000.000 đồng; trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu tím đen, số IMEI1: 355634043789590, số IMEI2: 3556343989596, mua mới vào năm 2018, đã qua sử dụng là 150.000 đồng; trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 6, vỏ màu trắng, mua mới vào năm 2021, đã qua sử dụng là 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 10.150.000 đồng (*Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tang vật thu giữ, bao gồm:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus, vỏ màu hồng, số IMEI: 358633094347461, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0962951099.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu tím đen, số IMEI1: 355634043789590, số IMEI2: 3556343989596, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 038972548.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38P1-352.56, số khung: VT105Y106254, số máy: 5VT1106254, đã qua sử dụng.

- 01 thẻ căn cước công dân số 042203011290, mang tên Ngụy Thái Nhật Anh, sinh ngày 11/11/2003, trú tại tổ dân phố Đại Lợi, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;

- 01 đôi dép xốp màu đen, trên quai dép có dòng chữ màu trắng REACH FURTHER, đã qua sử dụng.

(Đều do anh Thái Văn Hùng giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh)

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 sau khi chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị T, Ngụy Thái Nhật A đã làm rơi mất trên đường bỏ chạy, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, đã xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38P1-352.56 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thu H; Chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus, vỏ màu hồng, bên trong máy lắp sim số thuê bao 0962951099 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N; Chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu tím đen, bên trong máy lắp sim thuê bao 038972548 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị T; thẻ căn cước công dân và đôi xép xốp là của Ngụy Thái Nhật A. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và 02 điện thoại di động nói trên cho các chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị N đã nhận lại đầy đủ tài sản bị lấy trộm, hiện không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự. Bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 bị mất, không thu hồi được. Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thông qua cơ quan điều tra tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 1.500.000đ để bà Tấn mua điện thoại khác, bà Tấn đã nhận tiền không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS–TXHL ngày 30/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Ngụy Thái Nhật A về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ngụy Thái Nhật A mức án tù từ 34 đến 40 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời gian thi hành án tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22/4/2024)

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Bộ Luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 042203011290, mang tên Nguyễn Thái Nhật A, sinh ngày 11/11/2003, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu đen, trên quai dép có dòng chữ màu trắng REACH FURTHER, đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thái Nhật A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thái Nhật A trình bày quan điểm tranh luận đối với mức án như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là quá cao.

Đại diện viện kiểm sát tranh luận trên cơ sở căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo thì mức án đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên vẫn giữ nguyên mức hình phạt đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Bị hại mặc dù đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tất cả các hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 40 phút đến 4 giờ ngày 10/4/2024, Nguyễn Thái Nhật A đã lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong quản lý tài sản, đã 03 lần lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel trị giá 150.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 6 trị giá 1.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 8 Plus trị giá 3.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu H; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, biển kiểm soát 38P1-352.56 trị giá 6.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị N; Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 10.150.000 đồng (trong đó có 02 lần đủ tang số truy cứu trách nhiệm hình sự). Bị cáo thực hiện hành vi liên tục về mặt thời gian. Tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực hành vi, bản thân bị cáo đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên được xác định là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành

tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Bản thân bị cáo đã từng bị nhiều Tòa án xét xử về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” bị cáo không coi đó là những bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

+ *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong đó có 02 lần đủ tang số truy cứu trách nhiệm hình sự nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 042203011290, mang tên Ngụy Thái Nhật A, sinh ngày 11/11/2003, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xỏp màu đen, trên quai dép có dòng chữ màu trắng REACH FURTHER, đã qua sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngụy Thái Nhật A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về điều luật áp dụng*: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, Điều Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Ngụy Thái Nhật A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Nhật A **36 (ba mươi sáu)** tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/4/2024).

4. *Về xử lý vật chứng:* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái Nhật A 01 thẻ căn cước công dân số 042203011290, mang tên Nguyễn Thái Nhật A, sinh ngày 11/11/2003, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu đen, trên quai dép có dòng chữ màu trắng REACH FURTHER, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh.

5. *Về án phí:* Xử buộc bị cáo Nguyễn Thái Nhật A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQĐT CA Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQTHAHS CA Thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS Thị xã Hồng Lĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạnh